

Hà Nội, ngày 01 tháng 8 năm 2024

**BẢN TIN**

**DỰ BÁO NGUỒN NƯỚC VÀ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH SỬ DỤNG  
NƯỚC, PHỤC VỤ CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CẤP NƯỚC CHO SẢN XUẤT  
NÔNG NGHIỆP**

**Lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và vùng phụ cận, tỉnh Quảng Trị  
(Tuần từ 02/8/2024 đến 08/8/2024)**

**I. TÌNH HÌNH NGUỒN NƯỚC**

**1. Lượng mưa**

**a) Nhận xét tình hình mưa từ 1/1/2024 đến nay**

- Tổng lượng mưa thực đo trong tuần từ ngày 25/7/2024 đến ngày 01/8/2024 tại hầu hết các trạm chính trong vùng phổ biến từ 0 – 51,4mm; trạm Cửa Việt không có mưa, trạm Khe Sanh đạt 51mm.

- **Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay:** Tổng lượng mưa thực đo từ ngày 1/1/2024 đến ngày 01/8/2024 tại các trạm chính trong vùng phổ biến từ 453 - 811mm. Tại trạm Gia Vòng là 811mm, và trạm Cửa Việt là 453 mm. So với TBNN, tại các trạm chính có 3 trạm ở mức cao hơn từ 5 -51%, riêng trạm Cửa Việt thấp hơn 19%, trạm Khe Sanh thấp hơn 5%. So với cùng kỳ năm 2023 tại các trạm chính cao hơn từ 11-58%. So với cùng kỳ năm 2022 có 4 trạm chính thấp hơn từ 8 ÷ 16%, riêng trạm Gia Vòng cao hơn 2%. So với cùng kỳ năm 2016 có trạm Đông Hà, Gia Vòng cao hơn 41-99%, các trạm Cửa Việt, Khe Sanh thấp hơn 6-19%, riêng trạm Thạch Hãn ở mức tương đương. So với cùng kỳ năm 2015 tại 4 trạm chính đều cao hơn từ 4-43%, riêng trạm Cửa Việt thấp hơn 3%.

**Bảng 1:** Bảng tổng hợp lượng mưa tại các trạm chính từ 1/1/2024 đến nay và so sánh với cùng kỳ các năm

Trạm	Lượng mưa trong tuần từ 25/7 đến 01/8/2024 (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
			TBNN	2023	2022	2016	2015
Khe Sanh	51,4	703,0	-5	+49	-15	+12	+17
Đông Hà	5,0	706,0	+45	+32	-8	-6	+4
Gia Vòng	14,9	810,9	+51	+58	+2	+41	+43
Thạch Hãn	1,2	724,4	+5	+11	-14	+99	+27



Trạm	Lượng mưa trong tuần từ 25/7 đến 01/8/2024 (mm)	Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
			TBNN	2023	2022	2016	2015
Cửa Việt	0,0	452,6	-19	+13	-16	-1	+18
Triệu Ái	3,3	827,1	-	+34	+4	-	-
Hiền Lương	9,8	555,8	-	+33	+27	-	-
Đông Hà Tv	4,9	685,5	-	+37	+27	-	-
Đầu Mầu	19,3	721,1	-	+70	-8	-	-
Tà Rụt	44,0	982,2	-	+22	-6	-	-
Mỹ Chánh	0,2	484,8	-	-35	-65	-	-
Dakrong	19,6	619,4	-	+18	-9	-	-

### b) Đánh giá tình hình mưa trong giai đoạn tiếp theo

- Lượng mưa dự báo trong tuần từ ngày 02/8-08/8/2024 tại một số trạm chính trong vùng từ 6-20mm. So với cùng kỳ TBNN có 5 trạm chính thấp hơn 5-8%. So với cùng kỳ năm 2023, có trạm Cửa Việt cao 132%, trạm Thạch Hãn cao hơn không đáng kể, các trạm chính còn lại đều thấp hơn từ 2%-7%. So với cùng kỳ năm 2022 có 4 trạm chính thấp hơn từ 3-9%. So với cùng kỳ năm 2016 có 4 trạm chính cao hơn từ 11%-64%, riêng trạm Cửa Việt thấp hơn khoảng 6%. So với cùng kỳ năm 2015 tại các trạm chính thấp hơn từ 2%-6%.

**Bảng 2:** Bảng dự báo mưa tuần tới tại các trạm chính và so sánh với cùng kỳ các năm

Trạm	Lượng mưa dự báo từ 02/8 đến 8/8/2024 (mm)	So sánh với cùng kỳ (+/-%)				
		TBNN	2023	2022	2016	2015
Khe Sanh	19,5	-6,2	-6,6	-3,3	+20,0	-1,7
Đông Hà	13,4	-4,7	-1,8	-9,0	+37,8	-7,3
Gia Vòng	11,0	-5,7	-5,3	-7,5	+63,5	-5,5
Thạch Hãn	9,9	-5,7	+0,7	-8,3	-5,8	-3,0
Cửa Việt	5,7	-7,7	+132,1	-7,1	+11,0	-3,5
Triệu Ái	25,7		+12,5	-6,9	-	-
Hiền Lương	7,5		-2,4	-7,4	-	-
Đông Hà Tv	11,2		-1,1	-8,9	-	-
Đầu Mầu	13,3		-5,8	-6,4	-	-
Tà Rụt	23,3		+5,5	-8,1	-	-
Mỹ Chánh	14,1		+3435	-7,1	-	-
Dakrong	23,4		+1,7	-5,5	-	-

\* Ghi chú: số liệu mưa hiện trạng, dự báo cập nhật theo số liệu của TTDB KTTVTW và đài KTTV tỉnh Quảng Trị (tin dự báo hạn hán và sạt lở đất, sụt lún đất do hạn hán trên khu vực tỉnh Quảng Trị số HHAN-15/16h00/QTRI ngày 31/7/2024 của đài KTTV tỉnh Quảng Trị).



## 2. Nguồn nước trong các công trình thủy lợi, thủy điện

### a) Nguồn nước trữ các hồ chứa thủy lợi

- Hiện tại các hồ trên địa bàn lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận tỉnh Quảng Trị có dung tích đạt từ 29÷82% so với thiết kế. Tổng dung tích của 15 hồ chứa trong vùng đạt 42% so với thiết kế. Tổng dung tích trữ các hồ cao hơn 12% so với TBNN, cao hơn 4% so với cùng kỳ các năm 2023, thấp hơn 10% so với cùng kỳ năm 2022, cao hơn 3% so với cùng kỳ năm 2021, cao hơn 20% so với cùng kỳ năm 2016, cao hơn 23% so với cùng kỳ năm 2015.

- Mức nước đập dâng Nam Thạch Hãn hiện tại là +10,15m; mức nước tại đập Sa Lung là +5,24m; mức nước tại cống Mai Xá là +0,3m; mức nước tại cống Xuân Hòa là +0,35m; mức nước thượng lưu tại đập sông Hiếu +0,85m.

**Bảng 3:** Hiện trạng nguồn nước trữ các công trình thủy lợi trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận - Tỉnh Quảng Trị ngày 01/8/2024

STT	Tên công trình	Dung tích toàn bộ (trm <sup>3</sup> )		Tỷ lệ hiện tại (%)		Chênh lệch hiện tại so với cùng kỳ các năm(+/-%)					Dự báo Wtb kỳ tới (+/-%)
		Thiết kế	Hiện tại	Wtb	Whi	TBNN	2023	2022	2016	2015	
1	Hồ La Ngà	34,6	12,6	36	28	+14	+4	-10	+24	+23	-1
2	Hồ Bảo Đài	25,5	8,0	31	26	+1	-9	-29	+2	-10	-2
3	Hồ Kinh Môn	21,8	8,0	37	31	+11	+4	-13	+16	+21	-2
4	Hồ Ái Tử	15,3	8,6	57	53	+25	+6	-4	+36	+40	-6
5	Hồ Trung Chi	2,0	0,8	42	32	+14	+10	+18	+26	+18	-6
6	Hồ Hà Thượng	14,7	8,0	54	50	+12	+7	-9	+4	+30	-2
7	Hồ Đá Mài	8,3	2,4	29	26	+9	+5	-3	+24	+19	-1
8	Hồ Tân Kim II	6,2	1,8	30	27	+10	+6	-7	+17	+20	-0
9	Hồ Bàu Nhum	6,8	5,5	81	65	+10	-5	+0	+16	+7	-7
10	Hồ Nghĩa Hy	3,5	1,2	34	28	+10	+10	-16	+26	+26	-1
11	Hồ Triệu Thượng 1	4,1	1,7	41	27	+3	+8	-4	-5	KSL	-0
12	Hồ Triệu Thượng 2	4,3	2,5	57	35	+9	+13	+4	+3	KSL	-2
13	Hồ Phú Dụng	0,5	0,4	71	67	+28	+33	-1	+34	+40	+12
14	Hồ Khe Mây	1,9	1,5	82	78	+27	+13	+6	+48	+43	+0
15	Hồ Trúc Kinh	39,2	15,5	39	35	+16	+10	-9	+33	+31	-1
	<b>Trung bình</b>	<b>188,6</b>	<b>78,4</b>	<b>42</b>	<b>35</b>	<b>+12</b>	<b>+4</b>	<b>-10</b>	<b>+20</b>	<b>+23</b>	<b>-2</b>

- Dự báo xu thế nguồn nước của các công trình đến cuối vụ Hè Thu năm 2024 tại 15 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị có 1/15 hồ giảm, còn lại các hồ có xu thế tăng so với cùng thời kỳ. Dự kiến đến 08/8/2024 dung tích các hồ giảm từ 2-3% so với hiện tại.



**b) Nguồn nước trữ tại các hồ chứa thủy điện tham gia bổ sung nước cho hạ du**

Tên công trình	Dung tích toàn bộ (triệu m <sup>3</sup> )		Tỷ lệ hiện tại (%)		So sánh dung tích hiện tại với cùng kỳ (+/-%)					Q đến (m <sup>3</sup> /s)	Q chạy máy (m <sup>3</sup> /s)
	Thiết kế	Hiện tại	Wtb	Whi	TBNN	2023	2022	2016	2015		
Hồ Thủy điện Quảng Trị	162,99	57,65	35	25	+4	0	0	+12	+10	15,09	5,43

**Nhận xét:** Hiện tại mực nước hồ tại 7h ngày 01/8/2024 ở mức 462,81m, dung tích hồ đạt 35% dung tích trữ thiết kế. Nguồn nước hồ thủy điện Quảng Trị cao hơn so với TBNN 4%, tương đương so với cùng kỳ năm 2022, 2023; cao hơn so với cùng kỳ năm 2015, 2016 lần lượt là 12%, 10%.

**3. Tình hình khí tượng, thủy văn**

- Mưa: Lượng mưa dự báo trong tuần từ ngày 02/8-08/8/2024 tại một số trạm chính trong vùng có lượng mưa dự báo nhỏ từ 6-20mm. Các ngày 01 và ngày 04-05/8 có mưa rào vài nơi đến rải rác, những ngày còn lại phổ biến ít mưa và thường mưa vào chiều và tối. Vùng đồng bằng có khoảng 2-4 ngày mưa, vùng núi 3-5 ngày mưa. Tổng lượng mưa vùng đồng bằng và trung du phổ biến từ 10-20 mm, có nơi cao hơn; vùng núi phổ biến 20-40 mm. Dự báo tổng lượng mưa 11 ngày tới so với TBNN cùng kỳ vùng đồng bằng và trung du phổ biến thiếu hụt 30-72%; vùng núi thiếu hụt từ 23-52%, riêng tại Mỹ Chánh và Tà Rụt xấp xỉ TBNN cùng kỳ.

- Về lưu lượng: Lưu lượng dòng chảy thượng lưu các sông chủ yếu biến đổi chậm. Tổng lượng nước mặt trên sông Bến Hải tại Gia Vòng có xu thế giảm dần.

Tổng lượng nước mặt trong 10 ngày tới tại trạm Thủy văn Gia Vòng (thượng lưu sông Bến Hải) đạt 0,49 x10<sup>6</sup> m<sup>3</sup>, thiếu hụt 79,2% so với TBNN cùng kỳ.

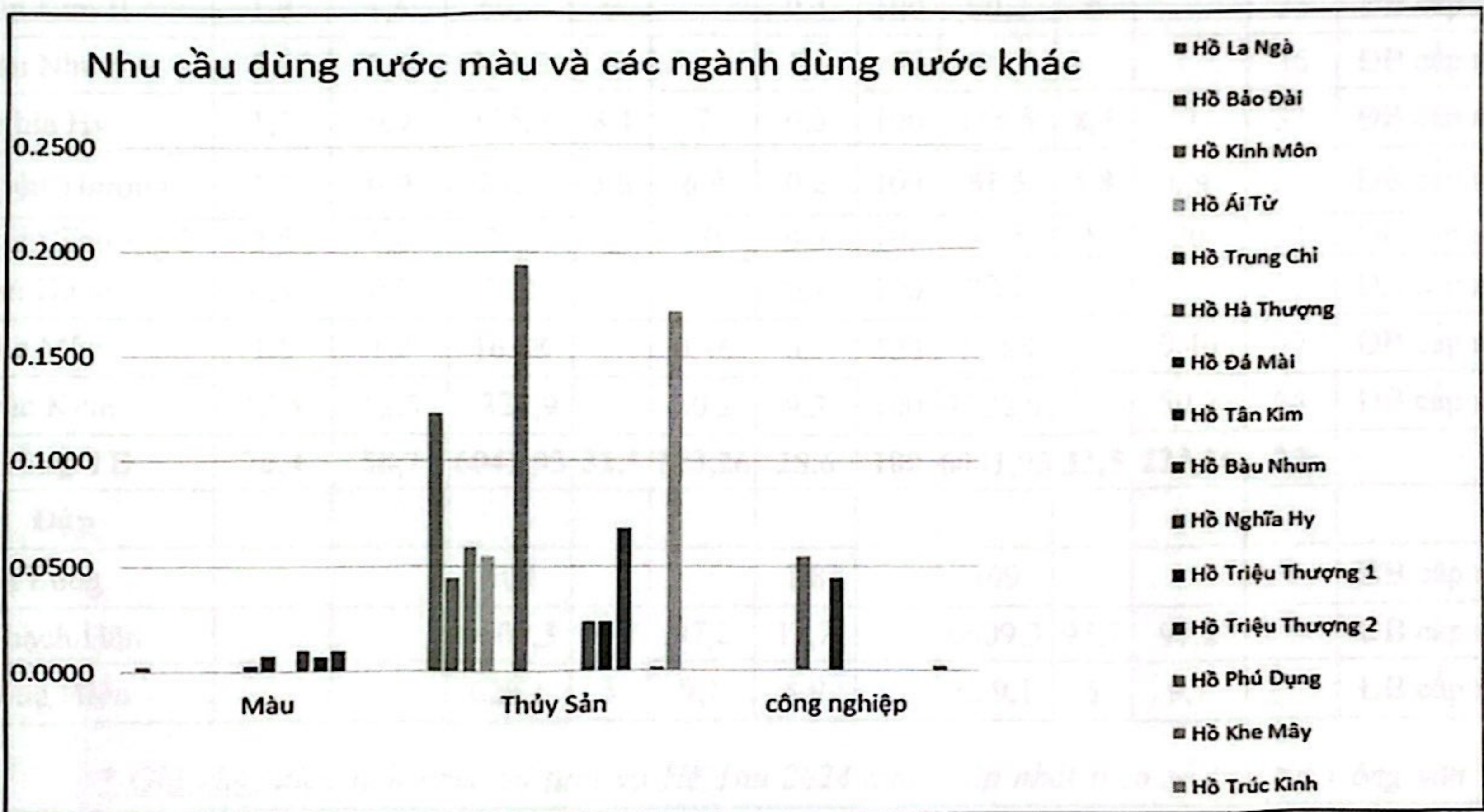
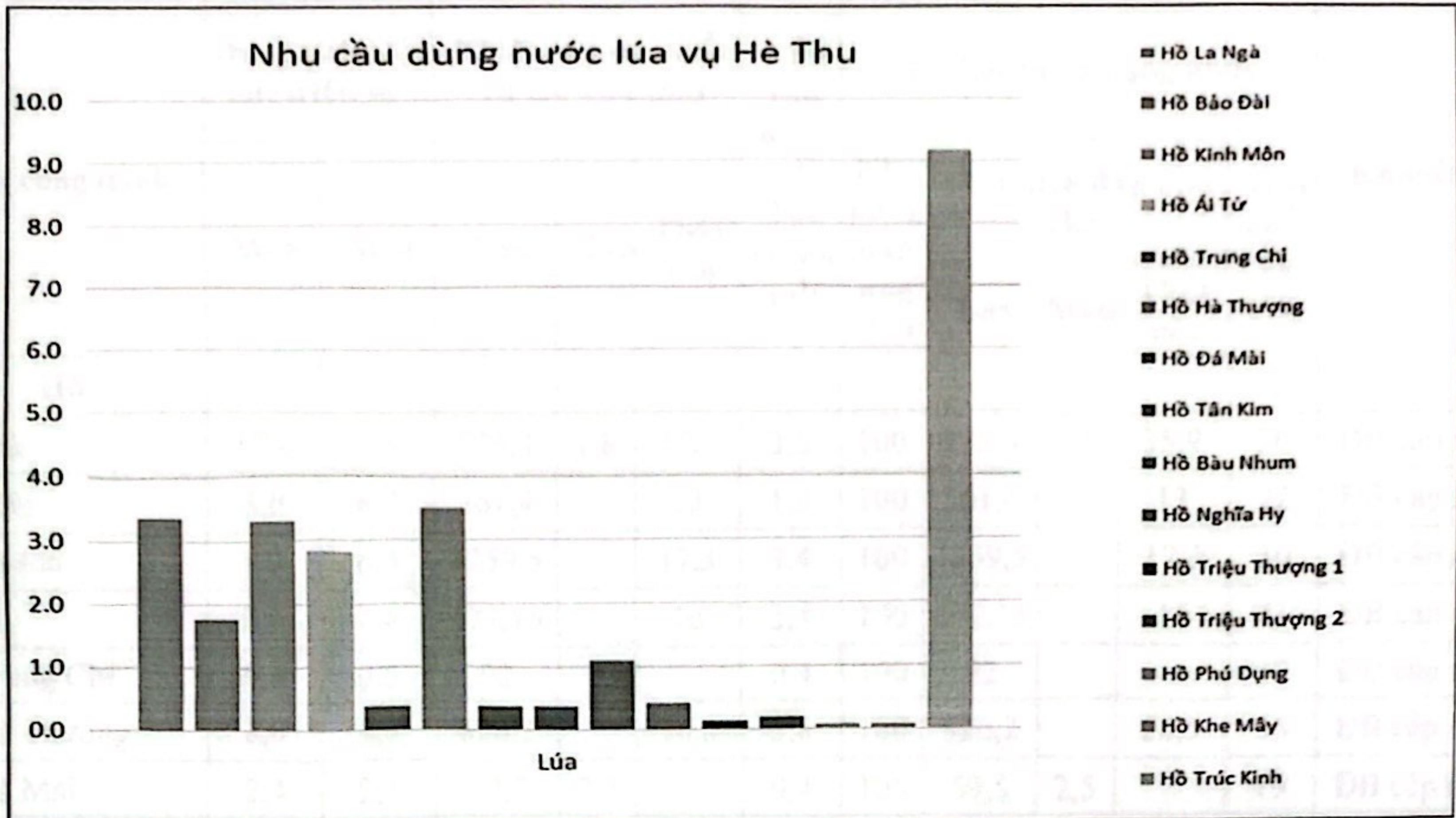
**II, KHẢ NĂNG CẤP NƯỚC CỦA CÁC CÔNG TRÌNH THỦY LỢI VÀ NHẬN ĐỊNH TÌNH HÌNH HẠN HÁN**

**2.1. Khả năng cấp nước của công trình thủy lợi**

Theo phương án tổ chức sản xuất nông nghiệp, nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu năm 2024 của 18 công trình thủy lợi tham gia tính toán gồm: 13,689,3 ha lúa; 131,2 ha màu và 329,6 ha thủy sản; ngoài ra hồ Hà Thượng, Ái Tử, Tân Kim II, Khe Mây và hệ thống Nam Thạch Hãn còn có nhiệm vụ cung cấp nước công nghiệp, sinh hoạt trong vụ Hè Thu năm 2024 là 3 triệu m<sup>3</sup>.

Tổng nhu cầu nước tại khu tưới của 18 công trình thủy lợi trên địa bàn tỉnh Quảng Trị tính từ ngày 02/8/2024 đến hết vụ Hè Thu là 46,4 triệu m<sup>3</sup> (Lúa: 44,1 triệu m<sup>3</sup>; Màu: 0,2 triệu m<sup>3</sup>; thủy sản 1,1 triệu m<sup>3</sup>; công nghiệp 1,0 triệu m<sup>3</sup>), trong đó nhu cầu nước của hệ thống đập Thạch Hãn là 12,2 triệu m<sup>3</sup>.





**Hình 1:** Nhu cầu nước tính đến cuối vụ Hè Thu 2024 của các công trình

Căn cứ theo dung tích trữ hiện tại của các hồ chứa trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, dự báo mưa và nguồn nước đến hồ trong các tuần và tháng tiếp theo cùng nhu cầu sử dụng nước của từng công trình, tính toán cân bằng nước cho từng công trình đã được thực hiện. Kết quả tính toán cho thấy:

+ Có 18/18 công trình thủy lợi có khả năng đáp ứng đủ nhu cầu sử dụng nước vụ Hè Thu năm 2024.

Kết quả tính toán cân bằng nước và dự báo khả năng đáp ứng nguồn nước phục vụ kế hoạch sản xuất vụ Hè Thu 2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận được thể hiện dưới bảng sau:



Tên công trình	Dung tích hiện tại (triệu m <sup>3</sup> )		Nhiệm vụ sản xuất vụ Hè Thu (ha)			Nhu cầu nước vụ Hè Thu (triệu m <sup>3</sup> )	Kế hoạch sử dụng nước					Khuyến cáo
	Wtb	Whi	Lúa	Màu	Thủy sản		Khả năng đáp ứng (%)	Diện tích đáp ứng (ha)			Whi cuối vụ (%)	
								Lúa	Màu	Thủy sản		
<b>Hồ</b>												
La Ngà	12,6	8,5	775,4	1,8	35,9	3,5	100	775,4	1,8	35,9	30	ĐB cấp nước
Bào Đài	8,0	6,2	361,4		13	1,8	100	361,4		13	22	ĐB cấp nước
Kinh Môn	8,0	6,3	1259,5		17,3	3,4	100	1259,5		17,3	30	ĐB cấp nước
Ái Tử	8,6	7,4	672,15		16	3,4	100	672,15		16	41	ĐB cấp nước
Hồ Trung Chi	0,8	0,5	92			0,4	100	92			17	ĐB cấp nước
Hồ Hà Thượng	8,0	6,9	826,2		56,5	3,8	100	826,2		56,5	36	ĐB cấp nước
Hồ Đá Mài	2,4	2,1	59,5	2,5		0,4	100	59,5	2,5		19	ĐB cấp nước
Hồ Tân Kim II	1,8	1,6	60,2	6		0,4	100	60,2	6		23	ĐB cấp nước
Hồ Bàu Nhum	5,5	2,5	303,2			1,1	100	303,2			36	ĐB cấp nước
Hồ Nghĩa Hy	1,2	0,9	115,5	8,4	7	0,5	100	115,5	8,4	7	32	ĐB cấp nước
Hồ Triệu Thượng 1	1,7	0,9	81,5	5,8	6,9	0,2	100	81,5	5,8	6,9	35	ĐB cấp nước
Hồ Triệu Thượng 2	2,5	1,0	73,5	8	20	0,3	100	73,5	8	20	33	ĐB cấp nước
Hồ Phú Dụng	0,4	0,3	22,1			0,1	100	22,1			79	ĐB cấp nước
Hồ Khe Mây	1,5	1,2	16,88		0,46	0,1	100	16,88		0,46	72	ĐB cấp nước
Hồ Trúc Kinh	15,5	12,5	1322,9		50,2	9,3	100	1322,9		50,2	28	ĐB cấp nước
<b>Tổng/TB</b>	<b>78,4</b>	<b>58,7</b>	<b>6041,93</b>	<b>32,5</b>	<b>223,26</b>	<b>28,6</b>	<b>100</b>	<b>6041,93</b>	<b>32,5</b>	<b>223,26</b>	<b>27</b>	
<b>Đập</b>												
Đập Sa Lung			409			1,8		409				ĐB cấp nước
Đập Thạch Hãn			6609,3	93,7	97,2	12,2		6609,3	93,7	97,2		ĐB cấp nước
Đập sông Hiếu			629,1	5	9,1	3,9		629,1	5	9,1		ĐB cấp nước

\* Ghi chú: diện tích phục vụ tưới vụ Hè Thu 2024 được cập nhật theo số liệu tại Công văn 74/TN-KTh ngày 23/04/2024 của Công ty TNHH MTV Quản lý khai thác công trình Thủy lợi Quảng Trị.

Đối với đập Sa Lung, đập sông Hiếu dự báo với dòng chảy cơ bản thì vẫn đáp ứng được yêu cầu tưới của vụ Hè Thu.

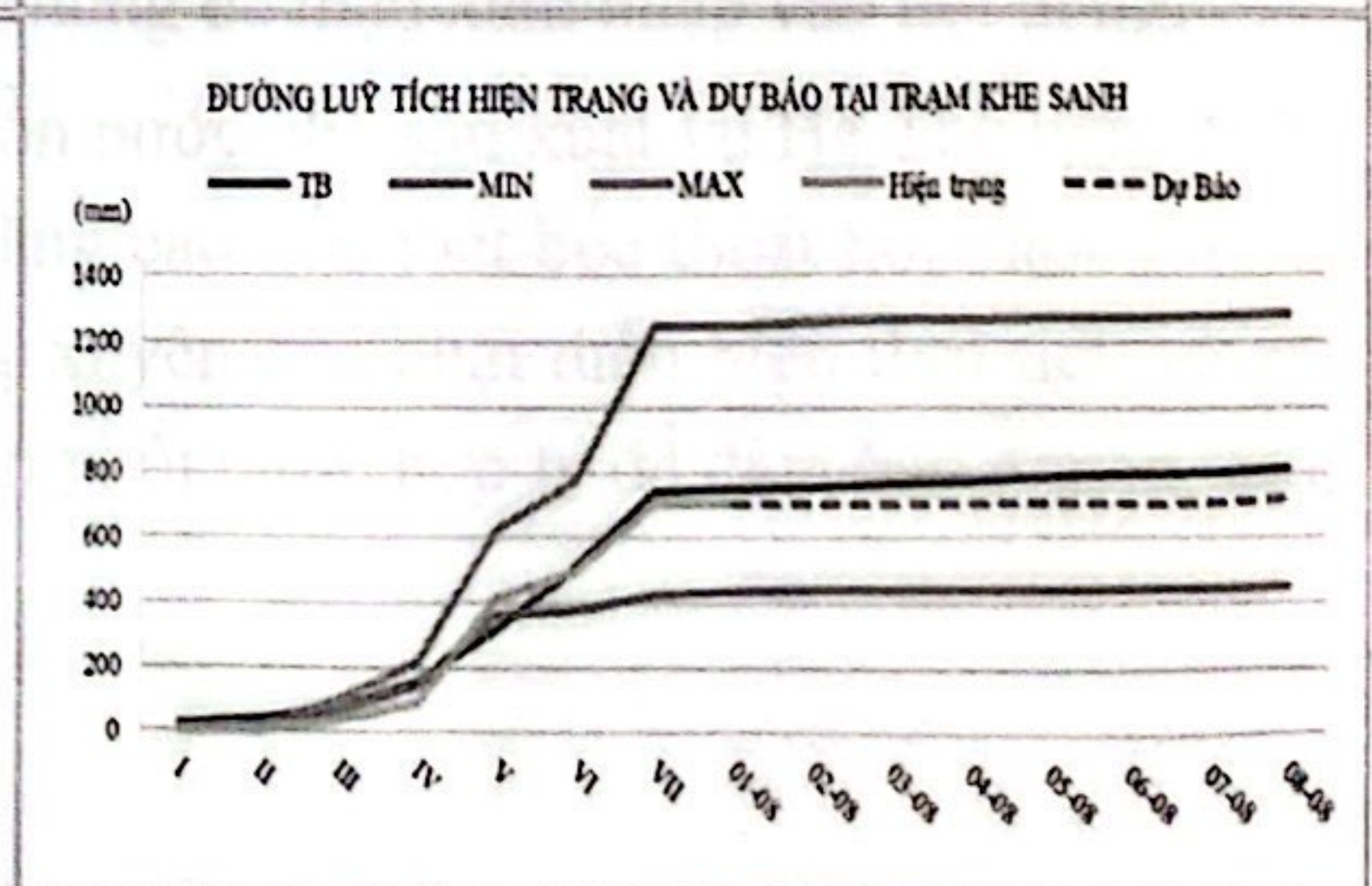
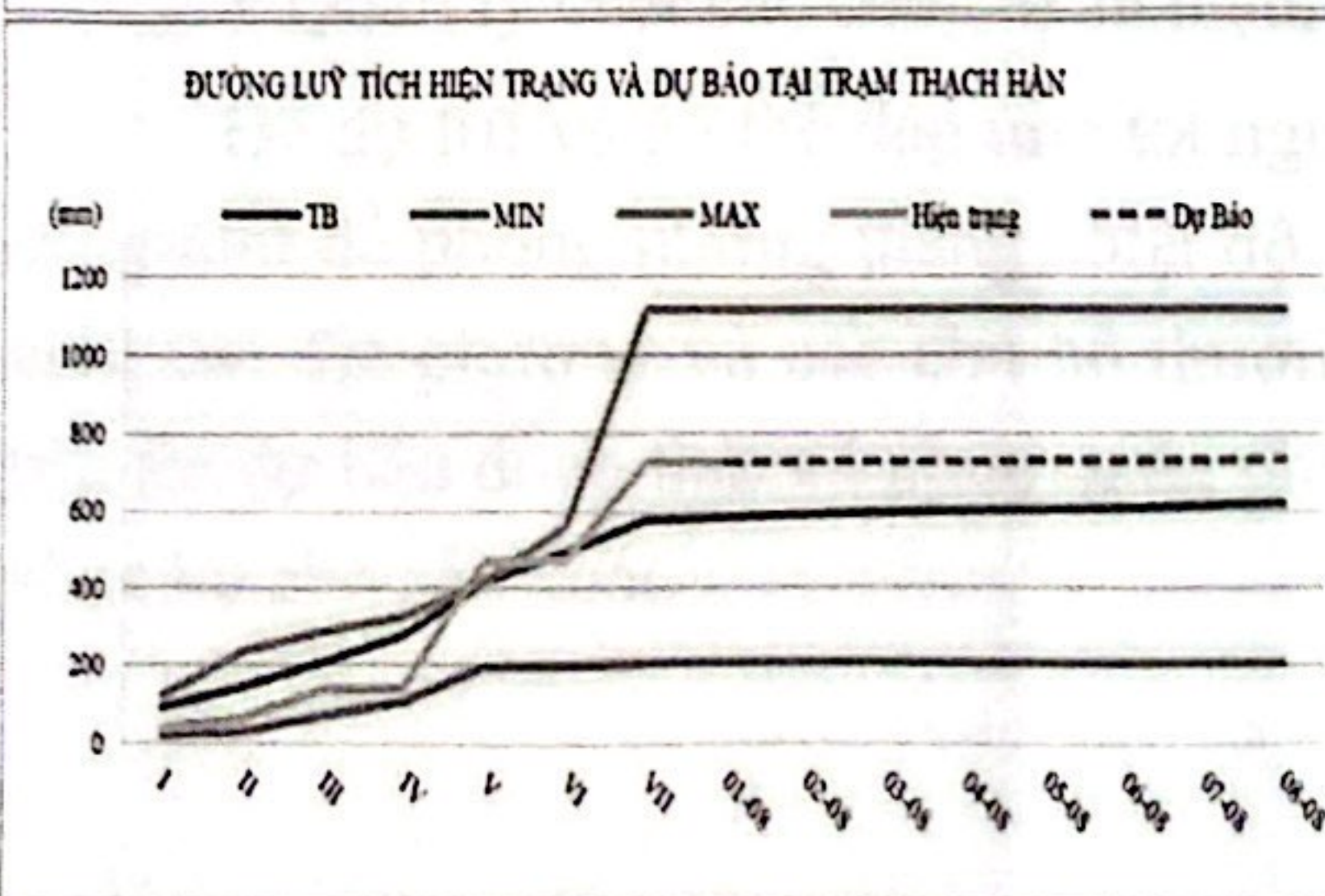
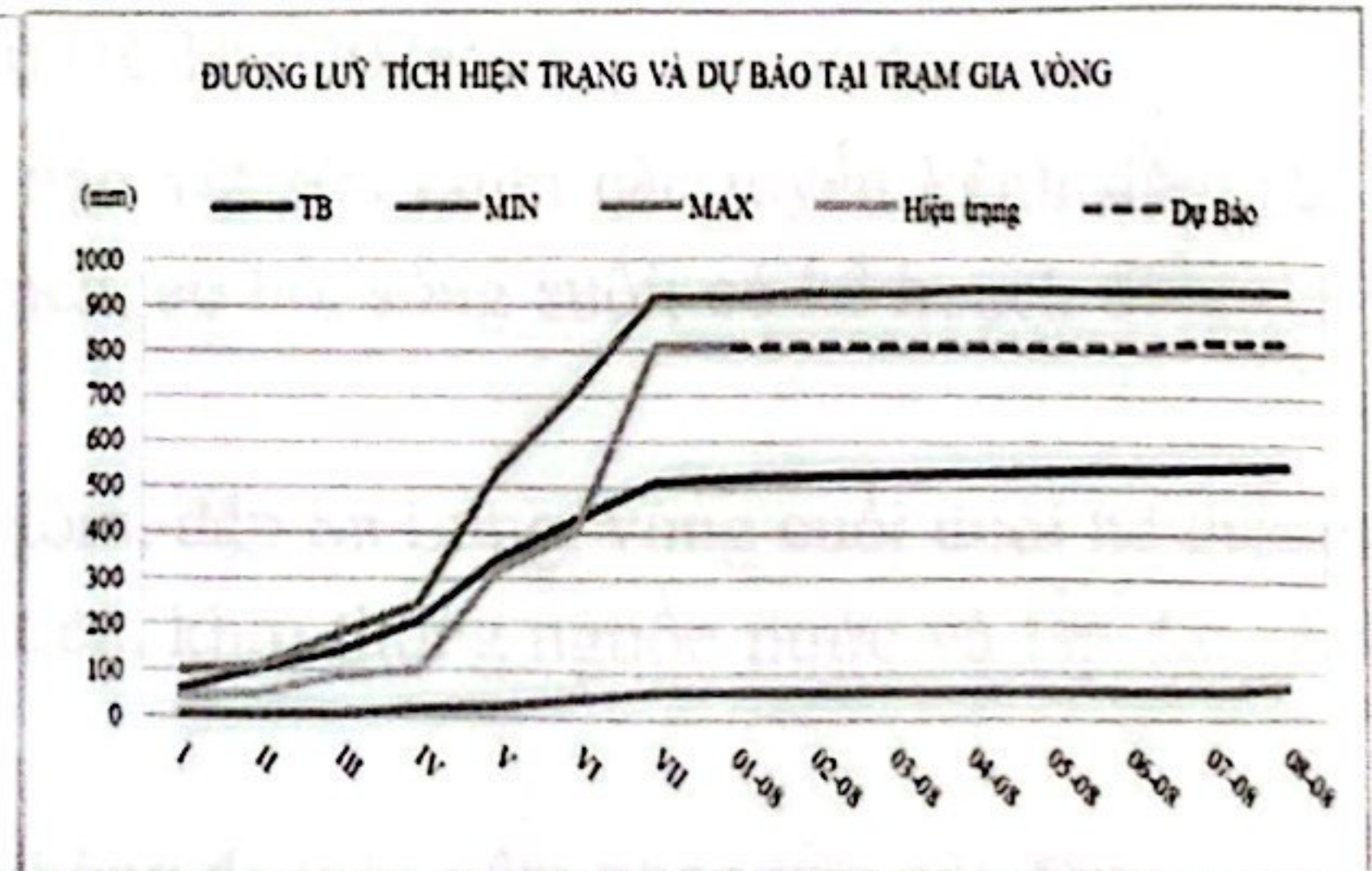
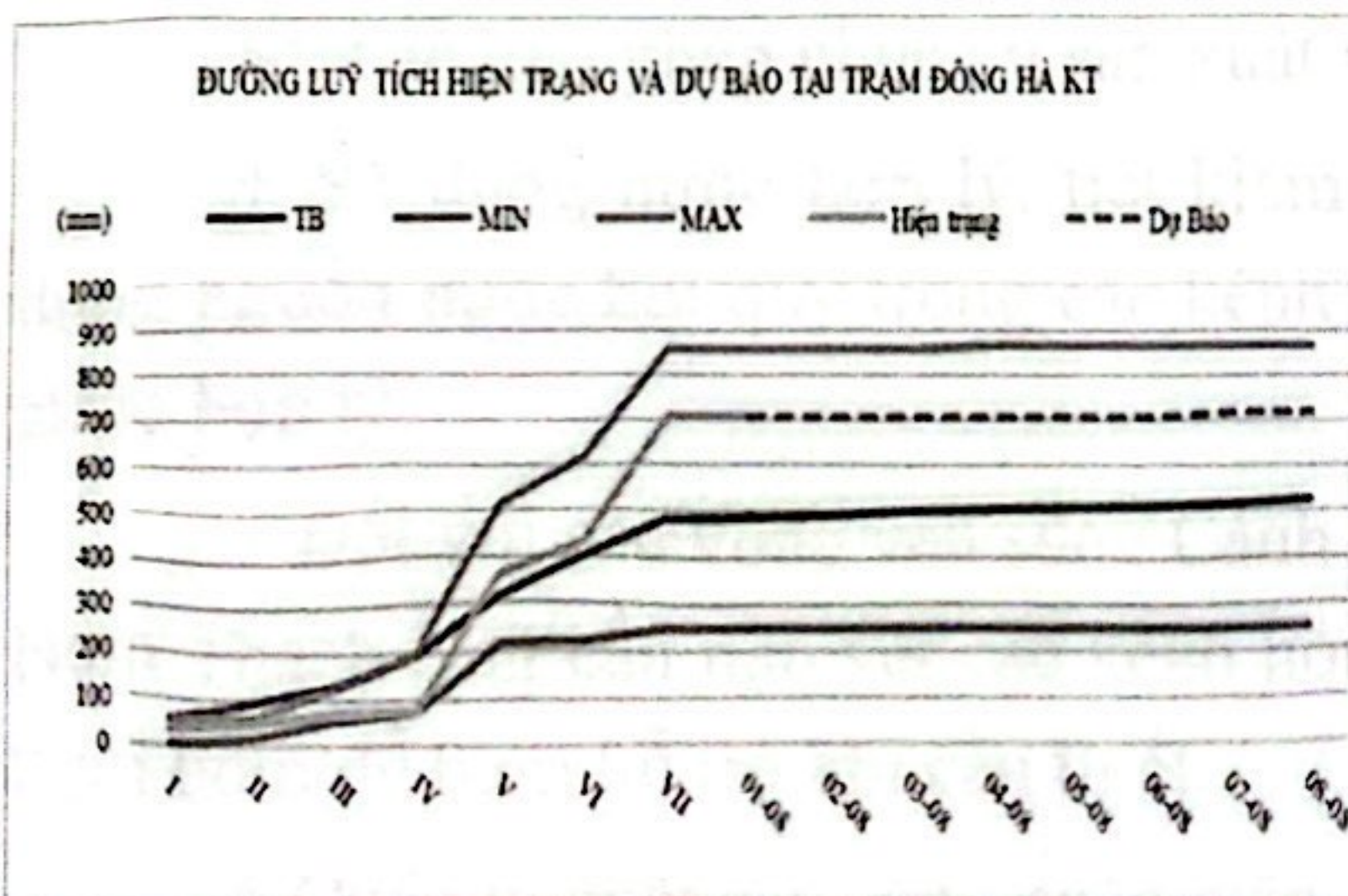
Đối với hệ thống đập Nam Thạch Hãn, cộng cả lượng nước do hồ thủy điện Quảng Trị xả xuống cùng với lượng nước đến các khu giữa đảm bảo đáp ứng được nhiệm vụ cấp nước của công trình.

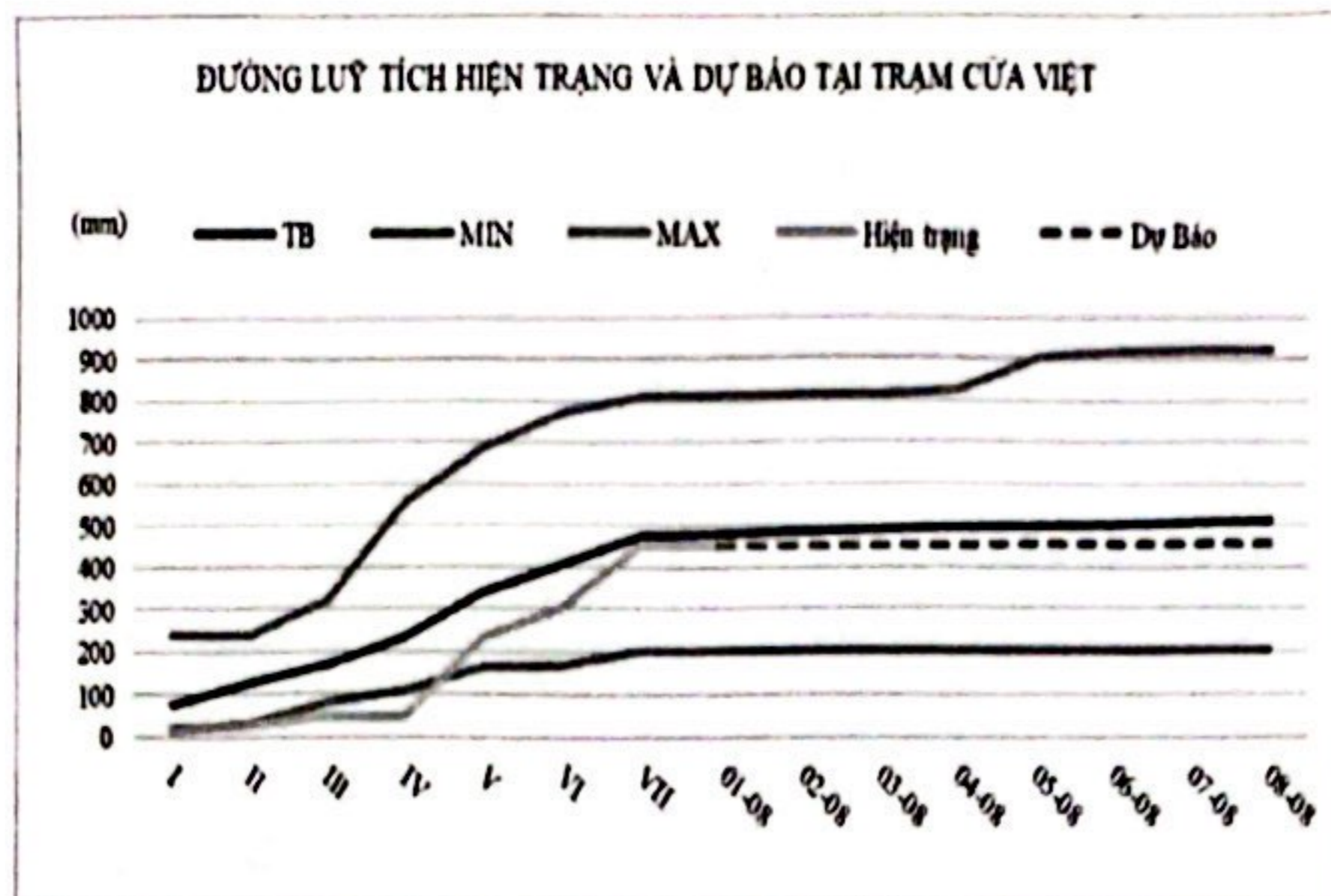


## 2.2. Mức độ rủi ro hạn ở các vùng ngoài công trình thủy lợi

TT	Trạm	Vùng/ Huyện	Tổng lượng mưa lũy tích từ 1/1/2024 và dự báo (mm)	So với mưa cùng thời đoạn (+/-%)			Khuyến cáo
				Năm Min	TBNN	Năm Max	
1	Khe Sanh	Đakrong	723	+61	-9	-44	Rủi ro hạn thấp
2	Đông Hà	TX Đông Hà	719	+188	+43	-17	Rủi ro hạn thấp
3	Gia Vòng	Gio Linh	822	+1054	+51	-12	Rủi ro hạn thấp
4	Thạch Hãn	TX Quảng Trị	734	+259	+22	-34	Rủi ro hạn thấp
5	Cửa Việt	Gio Linh	458	+129	-8	-50	Rủi ro hạn thấp
6	Triệu Ái	Triệu Phong	853				Rủi ro hạn thấp
7	Hiền Lương	Vĩnh Linh - Gio Linh	563				Rủi ro hạn thấp
8	Đông Hà Tv	TP Đông Hà	697				Rủi ro hạn thấp
9	Đầu Mầu	Cam Lộ	734				Rủi ro hạn thấp
10	Tà Rụt	Dakrong	1006				Rủi ro hạn thấp
11	Mỹ Chánh	Hải Lăng - Phong Điền	499				Rủi ro hạn thấp
12	Dakrong	Dakrong	643				Rủi ro hạn thấp

**Nhận xét:** Lượng mưa dự báo từ ngày 02/8 đến ngày 08/8/2024 tại các trạm chính trong vùng từ 10 - 20mm. Lượng mưa cộng dồn từ 1/1/2024 đến nay và dự báo tại các trạm chính trên lưu vực sông Thạch Hãn và phụ cận so với TBNN tại 3 trạm chính cao hơn từ 5%-51%, tại các trạm Khe Sanh thấp hơn khoảng 5%, Cửa Việt thấp hơn hẳn 19%. Như vậy với lượng mưa hiện trạng và dự báo về cơ bản đảm bảo khả năng đáp ứng nguồn nước so với TBNN.





**Ghi chú:**

TB: Lượng mưa trung bình tháng nhiều năm  
 Max: Lượng mưa lớn nhất tháng nhiều năm  
 Min: Lượng mưa nhỏ nhất tháng nhiều năm  
 Hiện tại: Lượng mưa thực đo các tháng năm 2024  
 Dự báo: Lượng mưa dự báo năm 2024

**Hình 2:** Dự báo lượng mưa một số trạm đại diện lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận

**III, ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ**

Trên cơ sở dung tích trữ hiện tại các hồ chứa hiện có, nhận định về khí tượng, thủy văn của Trung tâm dự báo KTTVTW và đài KTTV tỉnh Quảng Trị trong vụ Hè Thu 2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận. Theo tính toán của Viện Quy hoạch Thủy lợi trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận:

- Nguồn nước trữ các hồ chứa ngày 01/8/2024 trên lưu vực sông Thạch Hãn, Bến Hải và phụ cận khoảng 29-82% DTTK, trung bình đạt khoảng 42% DTTK, cơ bản cấp đủ nước cho sản xuất nông nghiệp vụ Hè Thu năm 2024. Đến cuối vụ Hè Thu 2024 dung tích các hồ trung bình đạt khoảng 33% DTTK.

- Vùng ngoài công trình: dự báo lượng mưa trong tuần từ ngày 02/8-08/8/2024 tại một số trạm chính trong vùng từ 6-20mm; cơ bản đảm bảo khả năng đáp ứng nguồn nước, rủi ro hạn hán xảy ra thấp, cục bộ.

Một số giải pháp phục vụ sản xuất vụ Hè Thu 2024:

- + Sử dụng nước hợp lý, tiết kiệm; nạo vét sửa chữa các tuyến kênh dẫn; tận dụng nguồn nước hồi quy trong các kênh rạch, ao hồ, sông suối; có kế hoạch điều tiết nước hợp lý.

- + Đối với các vùng ven sông Cánh Hòm, đập Sa Lung, vùng cuối đuôi hệ thống Nam Thạch Hãn cần nạo vét các kênh hói tiêu, khơi thông nguồn nước và lắp đặt các trạm bơm để bơm hỗ trợ khi cần thiết.

- + Quản lý chặt các cống ngăn mặn, không để mặn xâm nhập vào nội đồng.

Để dự trữ và có thể đáp ứng tốt nguồn nước cho sản xuất vụ Hè Thu năm 2024, cũng như đề phòng những tháng nhiệt độ tăng cao, tổn thất bốc thoát hơi nước lớn, đề nghị các địa phương và các chủ hồ thường xuyên cập nhật diễn biến thời tiết, và các bản tin dự báo đồng thời có phương án phân phối nước hợp lý để đảm bảo nguồn nước phục vụ cho sản xuất.

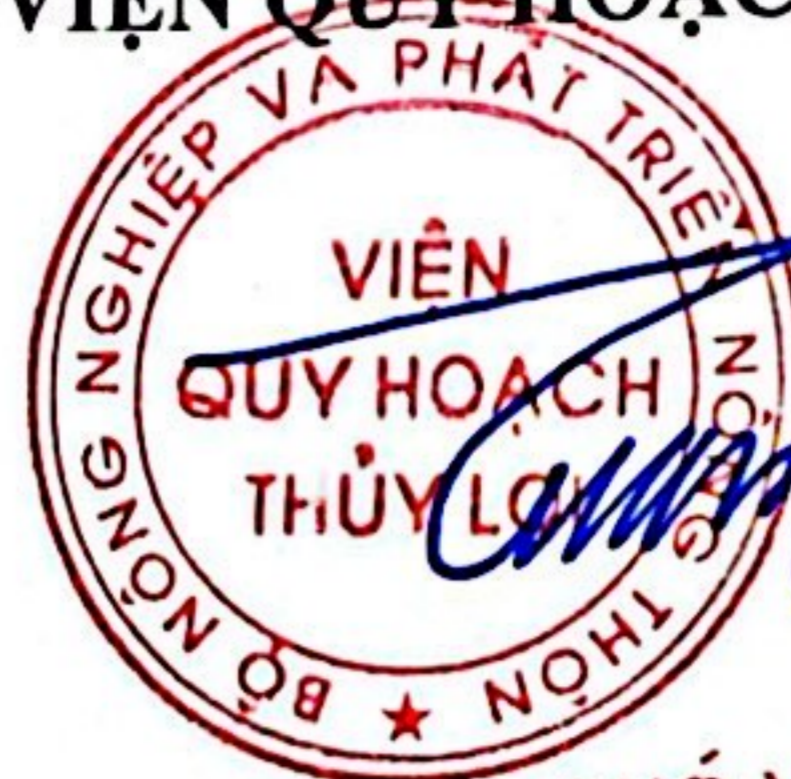


Đối với các vùng trũng thấp, cần chú ý đến các đợt mưa bão, mưa lớn bất thường có khả năng gây ngập úng cần nạo vét các trục tiêu, sẵn sàng trang bị vật tư, vận hành các công trình chống úng.

**Nơi nhận:**

- Cục Thủy lợi;
- Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Quảng Trị;
- Chi cục Thủy lợi tỉnh Quảng Trị;
- Công ty TNHH MTV KTCTTL Quảng Trị;
- Lưu Viện QHTL;

**VIỆN QUY HOẠCH THỦY LỢI**



PHÓ VIỆN TRƯỞNG

*Đào Ngọc Tuấn*

